

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 30/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hóa
2. Ông Trần Nghiệp Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Mai Tấn T (tên gọi khác: Không); sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xxx Âu Cơ, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: xx Lý Thường Kiệt, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Tấn H (chết) và bà Đỗ Thị Hh; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/1996 bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Bản án số 342/HSST. Ngày 24/11/1999 bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 350/HSST. Ngày 27/7/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận 11 đưa vào Cơ sở chữa bệnh Bình Triệu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2019; có mặt.

2. Lưu C (tên gọi khác: Cánh Mỹ); sinh năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: x Âu Cơ, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Q (chết) và bà Nguyễn Thị D; tiền án: Không; tiền sự:

Không; nhân thân: Ngày 05/9/1995 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo Bản án số 1162/HSST. Ngày 05/5/2014 bị Công an Phường 14, Quận 11 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ chất ma túy trái phép”. Ngày 12/8/2014 bị Công an Phường 11, Quận 8 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ chất ma túy trái phép”. Ngày 13/6/2015 bị Công an Phường 6, quận Bình Thạnh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/02/2020; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 theo Quyết định truy nã số 03/QĐ-ĐCSHS ngày 10/6/2020; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Chí D, sinh năm 1993; địa chỉ: xx Trịnh Đình Trọng, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trương Thị Lan A, sinh năm 1983; địa chỉ: x An Dương Vương, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lã Thị Hương L, sinh năm 1978; địa chỉ: xx Bà Hom, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Chu Văn Th, sinh năm 1990; địa chỉ: x Võ Công Tôn, phường xx, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 21/12/2019, ông Nguyễn Chí D điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75 có số khung: RLSBF4510G0136320, số máy: F4CB136226 đến làm việc tại nhà số x Đường số x, Cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11. Ông D để xe trước cửa nhà nhưng quên không lấy chìa khóa xe rồi vào làm việc. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi ra lấy xe đi công việc, ông D phát hiện mất xe nên đến Công an Phường 15, Quận 11 trình báo sự việc. Công an Phường 15, Quận 11 tiếp nhận tin báo và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 theo thẩm quyền. (BL 94).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu định giá tài sản xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KLĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 xác định giá trị xe mô tô hiệu Suzuki Axelo, biển số 76H1-230.75, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 22/12/2019 là 17.000.000 đồng. (BL 49).

Qua kiểm tra Camera an ninh tại Công an Phường 14 Quận 11, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện đối tượng Lưu C (chỗ ở: x Âu Cơ, Phường x, Quận 11) là người có hành vi thay biển số xe 76H1-230.75 tại bên hông nhà x Âu Cơ nên Công an Quận 11 tiến hành triệu tập đối tượng đến Công an Quận 11 để làm rõ. (BL 98-100).

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, đối tượng Lưu C khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 21/12/2019, đối tượng C đang ở nhà thì có đối tượng Mai Tấn T (là cháu của đối tượng C) chạy xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75 đến gặp đối tượng C và nói là mới lấy trộm được, nói với đối tượng C đưa biển số khác để thay

vào xe trên rồi sau đó mang đi cầm xe. Đối tượng C đồng ý. Sau đó, đối tượng C đưa biển số 47L9-9617 mà đối tượng nhặt được trên đường cho đối tượng T rồi cùng đến bên hông nhà số x Âu Cơ, Phường 14, Quận 11, để thay biển số xe. Sau khi thay xong biển số xe, đối tượng T điều khiển xe máy Suzuki Axelo (lúc này mang biển số 47L9-9617), đối tượng C điều khiển xe mô tô của bản thân tìm chỗ cầm xe Suzuki Axelo. Trên đường đi, đối tượng C đã ném bỏ biển số 76H1-230.75 và dụng cụ, không nhớ vứt ở đâu. Khi đến Tiệm cầm đồ Lan Anh, số x An Dương Vương, Phường x, Quận 6, đối tượng C vào cầm xe Axelo (lúc này đã gắn biển số xe 47L9-9617) nhưng không được do đối tượng không có mang theo Giấy chứng minh nhân dân. Đối tượng C đi ra nói cho đối tượng T biết để đối tượng T vào cầm xe trên được 1.000.000 đồng. Sau khi cầm được 1.000.000 đồng thì đối tượng T cho đối tượng C 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Đối tượng C đã dùng tiền này mua ma túy sử dụng hết. (BL 172-174).

Sau khi ghi nhận lời khai của đối tượng C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh đối tượng tên Tài thì xác định được đối tượng có tên đầy đủ là Mai Tấn T, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số xxx Âu Cơ, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: xx Lý Thường Kiệt, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22/12/2019, bà Đỗ Thị Hh là mẹ của đối tượng Mai Tấn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 giao nộp 03 biên nhận cầm đồ của đối tượng T đổi với 03 xe mô tô biển số 59K1-728.81, 51U8-1134 và 62K1-7291 của tiệm cầm đồ Ngọc Thắng, địa chỉ xx Bà Hom, Phường x, Quận 6 do bà Lã Thị Hương L làm chủ. Bà Lã Thị Hương L đã tự nguyện giao nộp 03 xe mô tô có biển số nêu trên, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ Thị Hn và 02 hợp đồng cầm đồ cho Công an Quận 11. Bà Trương Thị Lan A đã tự nguyện giao nộp 01 xe máy hiệu Axelo biển số 47L9-9617 và 01 bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Mai Tấn T cho Công an Quận 11. (BL 102-104)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của đối tượng Mai Tấn T thu giữ: Một áo thun màu vàng của ông Nguyễn Chí D. Ngày 27/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành bắt tạm giam đối với đối tượng Mai Tấn T. (BL 21, 39)

Tại Cơ quan điều tra, bị can Mai Tấn T khai nhận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 21/12/2019, bị can T đang đi bộ trên Đường số 16, Cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, khi đến trước nhà số 71 thì bị can thấy xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75 có cấm chìa khóa trên ổ khóa, xe dựng phía trước không người trông coi nên bị can T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe, bèn lấy tiền tiêu xài. Bị can T đi đến gần xe rồi lén lút lấy xe Suzuki Axelo chạy đi. Sau khi lấy được xe, bị can T điều khiển xe đến nhà bị can Lưu C. Tại đây bị can T nói cho bị can C biết là mới trộm được xe và nói bị can C đưa biển số xe khác thay để đem xe đi cầm. Bị can C đồng ý và một biển số xe khác đi theo bị can T đến bên hông nhà số x Âu Cơ, Phường 14, Quận 11. Tại đây, bị can C đưa cho bị can T biển số 47L9-9617 và dụng cụ để bị can T thay biển số xe máy Suzuki Axelo. Sau đó, bị can T điều khiển xe Suzuki Axelo, bị can C điều khiển xe mô tô khác cùng đi tìm nơi cầm xe Suzuki Axelo. Khi đến tiệm cầm đồ Lan Anh, số x An Dương Vương, Phường x, Quận 6, bị can C vào tiệm cầm xe Suzuki Axelo nhưng không cầm được do bị can C không có giấy chứng minh nhân dân. Bị can C đi ra và nói bị can T mang xe vào cầm. Bị can T dùng bản photo chứng minh nhân dân để cầm xe

cho chủ tiệm cầm đồ là bà Trương Thị Lan A được số tiền là 1.000.000 đồng. Bị can T cho bị can C 200.000 đồng, bị can T giữ lại 800.000 đồng tiêu xài hết. (BL 174-180).

Đối với các biên nhận cầm đồ số 013402, 013437 và 013585 do bà Đỗ Thị Hh, là mẹ của bị can T giao nộp, bị can T khai là biên nhận cầm đồ của Tài cầm tại tiệm cầm đồ Ngọc Thắng, địa chỉ số xx Bà Hom, Phường x, Quận 6. Biên nhận số 013402 là do bị can T cầm chiếc xe biển số 59K1-72881 với giá 1.500.000 đồng; Biên nhận số 013437 là do bị can cầm chiếc xe biển số 51U8-1134 với giá 1.000.000 đồng và Biên nhận số 013585 là do bị can cầm chiếc xe biển số 62K1-7291 với giá 2.000.000 đồng. Về nguồn gốc 03 xe mang biển số 59K1- 728.81, 51U8-1134 và 62K1-7291 thì bị can T khai là mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch để về sử dụng. Do cần tiền tiêu xài nên bị can T mang xe đi cầm cho bà Lã Thị Hương L (sinh năm: 1978, Hộ khẩu thường trú: xx Hai Bà Trưng, phường xx, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: xx Bà Hom, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh). Đối với chứng minh nhân dân bản photocopy mang tên Hồ Thị Hn thì bị can T khai nhặt được trên đường và dùng chứng minh này để cầm xe mô tô biển số 59K1-728.81. Bà Lã Thị Hương L và nhân viên là ông Bùi Đình Phúc khai cả 03 xe trên đều do bị can Mai Tấn T mang đến cầm cho bà L. (BL 150, 164).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành cho bà Trương Thị Lan A nhận dạng trực tiếp người để xác định đối tượng mang xe đến cầm. Qua nhận dạng, bà Trương Thị Lan A xác định bị can Mai Tấn T chính là người mang xe máy Suzuki Axelo biển số 47L9-9617 đến cầm cho bà L A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành cho bị can Lưu C nhận dạng trực tiếp người có hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe biển số 76H1-230.75; kết quả, bị can C xác định bị can T chính là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. (BL 134, 136)

Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị can Lưu C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tại Cơ quan điều tra, bị can C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bà Lã Thị Hương L và bà Trương Thị Lan A đã có hành vi nhận cầm xe mô tô không đúng chủ sở hữu nên ngày 28/02/2020 Công an Quận 11 đã có quyết định xử phạt hành chính đối với mỗi đương sự với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi vi phạm theo Quyết định xử phạt hành chính, theo Quyết định số 362, 363/QĐ-XPHC. (BL 82-83).

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một USB chứa dữ liệu hình ảnh vụ việc (kèm theo hồ sơ vụ án).
- Một xe máy hiệu Suzuki Axelo có số khung: RLSBF4510G0136320, số máy: F4CB136226. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được xe này có biển số thật là 76H1-230.75 do ông Nguyễn Chí D là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng, trả lại cho ông D chiếc xe trên và 01 áo thun màu vàng. (BL 108)
- Một xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 51U8-1134, không có số khung, số máy. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được biển số 51U8-1134 cấp cho xe máy hiệu Fanlim do ông Lê Hg Ch (chỗ ở: xx Hòa Hưng, Phường x, Quận 10) đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại Công an Phường 12, Quận 10 thì được biết không có đương sự tên Lê Hg Ch cư trú tại địa chỉ trên. (BL 112, 125)

- Một xe máy kiểu dáng Citi biển số 59K1-728.81; số khung CT100F1339367, số máy CT100E-1339410. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được xe do ông Nguyễn Ngọc H (chỗ ở: xx Hậu Giang, Phường x, Quận 6) đứng tên chủ sở hữu. Hiện không xác định được nơi cư trú của ông Nguyễn Ngọc H. Công an Quận 11 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ. (BL 113,122-123, 127).

- Một xe máy kiểu dáng Dream biển số 62K1-7291; số khung RLHHA0601WY149907, số máy HA05E-0149909. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được xe do ông Võ Công Tc đứng tên sở hữu. Ông Tc khai bán xe trên cho người bạn tên Hùng (không rõ lai lịch) vào năm 2013, hiện không còn liên lạc với ông Hùng. Công an Quận 11 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ. (BL 110, 170, 122).

- Bản photo hai hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản số 014064 ngày 21/12/2019; ba biên nhận cầm đồ; một bản photo chứng minh nhân dân mang tên Mai Tấn T và 01 bản photo chứng minh nhân dân mang tên Hồ Thị Hn (lưu theo hồ sơ). (BL 194-200).

- Một biển số xe 47L9-9617. Bị can Lưu C khai nhậ được biển số trên đường. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được biển số trên cấp cho xe của ông Chu Văn B. Ông B đã cho em ruột là ông Chu Văn Th sử dụng xe này. Ông Th khai ngày 18/12/2019 đã giao xe cho bạn tên Linh (không xác định lai lịch) mượn nhưng Linh không trả nên ngày 25/12/2019, anh Th đến Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú trình báo. Qua xác minh, Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú xác định không tiếp nhận vụ việc ông Th đến trình báo (BL 111, 166-169, 130).

Về dân sự:

- Ông Nguyễn Chí D đã nhận lại xe máy bị chiếm đoạt và một áo thun màu vàng. Ông D không yêu cầu bồi thường gì thêm. (BL 160)

- Bà Trương Thị Lan A và bà Lã Thị Hương L đã giao nộp cho Công an xe do bị can Mai Tấn T cầm cố và không yêu cầu bồi thường gì khác. (BL 162, 164)

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSQ11 ngày 06/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Mai Tấn T tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị can Lưu C tội danh “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Tấn T và bị cáo Lưu C có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là ông Nguyễn Chí D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Ông D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thị Lan A và bà Lã Thị Hương L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Bà L A và bà Hương L và không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Chu Văn Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Mai Tấn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lưu C từ 09 tháng đến 12 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng như sau: Lưu vào hồ sơ vụ án vật chứng là một USB; lưu vào hồ sơ vụ án vật chứng là bản photo hai hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản số 014064 ngày 21/12/2019, ba biên nhận cầm đồ, một bản photo chứng minh nhân dân mang tên Mai Tấn T và một bản photo chứng minh nhân dân mang tên Hồ Thị Hn; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với một xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 51U8-1134, không có số khung, số máy; tiếp tục thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với một xe máy kiểu dáng Citi biển số 59K1-728.81, một xe máy kiểu dáng Dream biển số 62K1-7291, số khung RLHHA0601WY149907, số máy HA05E-0149909. Trường hợp không truy tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu tiêu hủy vật chứng là một biển số xe 47L9-9617.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 21/12/2019, tại trước nhà số x Đường số x cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, bị cáo Mai Tấn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75 của ông Nguyễn Chí D.

Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75 là 17.000.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vào lúc 13 giờ 30 ngày 21/12/2019, bị cáo Lưu C mặc dù đã biết rõ bị cáo Mai Tấn T trộm cắp mà có được chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 76H1-230.75 nhưng bị cáo C đã có hành vi dùng biển số xe nhặt được đưa cho bị cáo T để thay đổi và cùng với bị cáo T mang xe đi cầm cố.

Bị cáo thực hiện hành vi nhằm mục đích tiêu thụ tài sản do bị cáo Mai Tấn T phạm tội mà có.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp

luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo cần phải bị trừng trị nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là một USB chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo Mai Tấn T và bị cáo Lưu C thực hiện hành vi phạm tội do Công an Phường 14, Quận 11 lập biên bản thu giữ và kiểm tra hình ảnh, đưa vào hồ sơ vụ án. Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Công an Phường 14, Quận 11 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý lưu vào hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng là một xe máy hiệu Suzuki Axelo có số khung: RLSBF4510G0136320, số máy: F4CB136226. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được xe này có biển số thật là 76H1-230.75 do ông Nguyễn Chí D là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng, trả lại cho ông D chiếc xe trên và 01 áo thun màu vàng. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

Vật chứng là một xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 51U8-1134, không có số khung, số máy. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được biển số 51U8-1134 cấp cho xe máy hiệu Fanlim do ông Lê Hg Ch (chỗ ở: xx Hòa Hưng, Phường x, Quận 10) đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại Công an Phường 12, Quận 10 thì được biết không có đương sự tên Lê Hg Ch cư trú tại địa chỉ trên. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe không có số khung và số máy nên không đủ điều kiện để được phép lưu hành, do đó, giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với chiếc xe trên.

Vật chứng là một xe máy kiểu dáng Citi biển số 59K1-728.81; số khung CT100F1339367, số máy CT100E-1339410. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được xe do ông Nguyễn Ngọc H (chỗ ở: xx Hậu Giang, Phường x, Quận 6) đứng tên chủ sở hữu. Hiện không xác định được nơi cư trú của ông Nguyễn Ngọc H. Công an Quận 11 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe nêu trên không thuộc quyền sở hữu của bị cáo Mai Tấn T nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên giải quyết giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; trường hợp không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên trong thời hạn luật định thì giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với chiếc xe trên.

Vật chứng là một xe máy kiểu dáng Dream biển số 62K1-7291; số khung RLHHA0601WY149907, số máy HA05E-0149909. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được xe do ông Võ Công Tc đứng tên sở hữu. Ông Tc khai bán xe trên cho người bạn tên Hùng (không rõ lai lịch) vào năm 2013, hiện không còn liên lạc với ông Hùng. Công an Quận 11 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên

hệ. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe nêu trên không thuộc quyền sở hữu của bị cáo Mai Tấn T nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên giải quyết giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; trường hợp không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên trong thời hạn luật định thì giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với chiếc xe trên.

Vật chứng là bản photo hai hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản số 014064 ngày 21/12/2019; ba biên nhận cầm đồ; một bản photo chứng minh nhân dân mang tên Mai Tấn T và 01 bản photo chứng minh nhân dân mang tên Hồ Thị Hn. Đây là các tài liệu chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

Vật chứng là một biển số xe 47L9-9617. Bị cáo Lưu C khai nhận được trên đường. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định được biển số trên cấp cho xe của ông Chu Văn B. Ông B đã cho em ruột là ông Chu Văn Th sử dụng xe này. Ông Th khai ngày 18/12/2019 đã giao xe cho bạn tên Linh (không xác định lai lịch) mượn nhưng Linh không trả nên ngày 25/12/2019 ông Th đến Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú trình báo. Qua xác minh, Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú xác định không tiếp nhận vụ việc ông Th đến trình báo. Hội đồng xét xử xét thấy biển số xe 47L9-9617 được cơ quan có thẩm quyền cấp cho chiếc xe thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông Chu Văn Th; chiếc xe được cấp biển số không còn tồn tại hay được ông Chu Văn Th sử dụng. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự:

Ông Nguyễn Chí D đã nhận lại xe máy bị chiếm đoạt và một áo thun màu vàng. Ông D không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Trương Thị Lan A và bà Lã Thị Hương L đã giao nộp cho Công an xe do bị can Mai Tấn T cầm cố và không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Mai Tấn T và bị cáo Lưu C, điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của đối tượng có liên quan trong vụ án:

Bà Lã Thị Hương L và bà Trương Thị Lan A đã có hành vi nhận cầm cố xe mô tô không đúng chủ sở hữu, tuy nhiên, không có cơ sở để xác định bà Hương L và bà L A biết nguồn gốc các tài sản là do bị cáo Mai Tấn T phạm tội mà có, do đó, ngày 28/02/2020 Công an Quận 11 đã có quyết định xử phạt hành chính đối với mỗi đương sự với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi vi phạm theo Quyết định xử phạt hành chính, theo Quyết định số 362, 363/QĐ-XPHC. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mai Tấn T;

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lưu C;

Tuyên bố bị cáo Mai Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Lưu C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Mai Tấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

Xử phạt bị cáo Lưu C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Lưu vào hồ sơ vụ án vật chứng là một USB chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo Mai Tấn T và bị cáo Lưu C thực hiện hành vi phạm tội.

Lưu vào hồ sơ vụ án vật chứng là bản photo hai hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản số 014064 ngày 21/12/2019; ba biên nhận cầm đồ; một bản photo chứng minh nhân dân mang tên Mai Tấn T và một bản photo chứng minh nhân dân mang tên Hồ Thị Hn.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với một xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 51U8-1134, không có số khung, số máy (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 05/LNK-HS ngày 30/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 11 thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với một xe máy kiểu dáng Citi biển số 59K1-728.81, số khung CT100F1339367, số máy CT100E-1339410; một xe máy kiểu dáng Dream biển số 62K1-7291, số khung RLHHA0601WY149907, số máy HA05E-0149909. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 05/LNK-HS ngày 30/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là một biển số xe 47L9-9617 (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 05/LNK-HS ngày 30/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng